

Số: 01/2021/QĐST-DS.

Cù Lao Dung, ngày 03 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2020/TLST-DS, ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà **Phan Thị T**, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: **Võ Thị D**, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: ấp N, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phan Thị T và bà Võ Thị D cùng xác định bà D còn nợ bà T số vàng là 03 lượng 05 chỉ vàng 24 kara.

- Bà T và bà D cùng thống nhất qui đổi vàng ra thành tiền: 01 chỉ vàng 24 kara = 5.470.000 đồng, như vậy 03 lượng 05 chỉ vàng 24 kara qui đổi ra thành tiền là 191.450.000 đồng (*một trăm chín mươi một triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng*).

- Bà Võ Thị D thống nhất hoàn trả cho bà Phan Thị T tổng số tiền là 191.450.000 đồng (*một trăm chín mươi một triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng*), không tính lãi.

Cách thức thanh toán:

- Vào ngày 23/7/2021 DL trả số tiền là 27.350.000 đồng.

- Vào ngày 16/3/2022 DL trả số tiền là 27.350.000 đồng.
- Vào ngày 06/4/2023 DL trả số tiền là 27.350.000 đồng.
- Vào ngày 22/3/2024 DL trả số tiền là 27.350.000 đồng.
- Vào ngày 13/3/2025 DL trả số tiền là 27.350.000 đồng.
- Vào ngày 01/4/2026 DL trả số tiền là 27.350.000 đồng.
- Vào ngày 23/3/2027 DL trả số tiền là 27.350.000 đồng còn lại.

Địa điểm giao nhận tiền: tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Phan Thị T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.393.125 đồng (*hai triệu ba trăm chín mươi ba ngàn một trăm hai mươi lăm đồng*), nhưng bà T được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 4.720.000 đồng (*bốn triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003065 ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, hoàn trả lại cho bà T số tiền thừa là 2.326.875 đồng (*hai triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn tám trăm bảy mươi lăm đồng*); theo quy định tại khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì bà Võ Thị D phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.393.125 đồng (*hai triệu ba trăm chín mươi ba ngàn một trăm hai mươi lăm đồng*), nhưng bà D là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền án phí, nên bà D thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Liên Lâm Anh Thảo